

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG BỒ TÁT TẶNG
VĂN THÙ SỰ LỢI CĂN BẢN NGHI QUỸ
QUYỂN THỨ MƯỜI HAI

Hán dịch: Tây Thiên Dịch Kinh Tam Tặng_ Triều Tán Đại Phu Thích Hồng Lô
Thiếu Khanh_ Minh Giáo Đại Sư (kẻ bày tội là) THIÊN TỨC TAI phụng chiếu dịch
Sưu tập Phan Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

ĐẠI LUÂN MINH VƯƠNG HỌA TƯỢNG NGHI TẮC
MẠN NOA LA THÀNH TỰU PHÁP
PHẨM THỨ MƯỜI BỐN CHI KHÁC

“Này Diệu Cát Tường! Nay Ta lại nói **Phần Đàn Mạn Noa La** có thể làm hai
khuyú tay, hoặc bốn khuyú tay, hoặc tám khuyú tay, chẳng vượt qua **Nghi** này

Như **Pháp Độ** lúc trước, tìm chỗ bên bờ sông, đỉnh núi với nơi thanh tịnh tối
thượng khác, vạch vẽ vị trí của Đàn, làm bốn phương, mở bốn cửa, bốn góc, bốn
đường viền vuông vức ngay ngắn. Dùng phấn ngũ sắc làm hoặc xen lẫn năm màu, mọi
loại sắc tướng trang nghiêm

Người Đồng Sự ấy cần phải ân cần chuyên chú, Tâm không có phiền não, không
có hành nghiệp tội, như Pháp biết việc, luôn trì tụng, yên lặng y theo Pháp bắt đầu làm
(khởi thủ)

Nếu làm Tức Tai, Tăng Ích thì nên ở chính giữa vẽ làm cái khám báu lớn trong
ngọn núi báu lớn. Trong cái khám, vẽ Đức **Đại Bảo Quang Tràng Như Lai** (Mahā-
teja ratna-ketu- tathāgata) ngồi Kiết Già, tướng **Chuyển Pháp Luân**. Ở trước tượng
làm ba lớp cúng dường với làm **Quang Diệm Ấn** như Pháp trang nghiêm. Dùng lửa
sáng ấy che trùm khắp cả, sáng rực đều tràn đầy ở bên trong. Bản Tôn đã vẽ là Đại Sư
của ba cõi, như mặt trời mới mọc, ví như màu hoa **Cung Câu Ma** (Kunkuma) như
tướng Luân Vương, đầu đội mũ báu, thân mặc Thiên Y với mọi loại vòng hoa thù
diệu trang nghiêm. Làm khuôn mặt Đại Tiểu như **Đại Tinh Tiến Đại Lực Na La Diên
Thiên**, diệu sắc đoan nghiêm, chẳng già chẳng trẻ, tay phải làm thể ngữi hoa **Phộc
Câu La** (Vakula), tay trái cầm bánh xe rực rỡ lửa sáng, ngồi trên ngọn núi báu lớn, co
một chân duỗi một chân, có ánh sáng vòng khắp đám lửa, như lửa sáng rực, lại như gió
thổi.

Như vậy trang nghiêm xong. Người trì tụng ấy ở trước tượng này, hết thảy
nguyện cầu, tất cả thành tựu với được thành tựu tất cả Chân Ngôn cho đến các nhóm
hữu tình, nếu có phiền não với **năm tội Nghịch**, phạm các Cấm Giới. Các người không
có Trí, nếu y theo Pháp tu hành đều được giải thoát.

Nếu được thấy Mạn Noa La với **Trì Luân Thiên Tôn**, ở khoảng sát na, thành tâm
tùy vui thì tất cả tội nặng đều được tiêu diệt.

Ở cửa Đông của Mạn Noa La làm nhóm cây chuối trang nghiêm với làm **Môn
Ngạch** (Bộ phận bên trên cái xà ngang gác trên cửa)

Ở bên ngoài cửa, tụng Chân Ngôn, làm **Sái Tịnh** (Rưới vảy cho sạch sẽ) với hiến
quả trái, hương, đèn, năm nhóm hương, vòng hoa... đều tinh khiết tối thượng, thành
tâm trịnh trọng

Ở trước mặt Thiên Tôn, an cái Hiên Bình thù thắng tối thượng, chẳng được động
chạm đến

Lò Hộ Ma (Agni-kunḍa) ấy như Nghi Tắc lúc trước an trí, rồi làm việc Hộ Ma. Củi sự dụng thì nên dùng cây **Khur Nễ La** (Khadira), cây **Ba La Xá** (Pālāśa), cây **Cát Tường** (Śrī), cây **Ưu Đàm Bát La** (Udumbara), cây **A Lý Ca** (), cây **A Ba Mạt Lý Nga** (Apāmārga)... làm tám ngàn miếng củi hoặc 1080 miếng. Lại dùng **Hồ Ma** (mè) với hoa lúa gạo hòa chung với **Lạc** (váng sữa đặc) xong, làm việc Hộ Ma

Hành Nhân ấy chọn ngày có tinh tú cát tường. Trước tiên nên tắm rửa, mặc áo sạch mới, ăn ba thức ăn màu trắng. Như vậy thanh tịnh xong, rồi làm Hộ Ma. Tụng **Đại Luân Nhất Tự Minh** với làm việc Pháp, y theo Pháp mãn túc Đại Nguyên đã mong cầu, thầy đều đắc được Đại Lực, đầy đủ tất cả Vô Úy.

Nếu thời Mạt Kiếp mà Trì Tụng Hành Nhân luôn trì tụng thì đối với tất cả việc của Thế Gian với Xuất Thế Gian đều được thành tựu.

Sức của Đại Minh này được đại tinh tiến, cho đến **mười lực** với hàng Phạm Thiên, Đế Thích hộ thế... Na La Diên Thiên, Nhật Nguyệt Thiên... cho đến Dạ Xoa, La Sát, Ma Hầu La, Khẩn Na La, Nga Lỗ Noa, Ma Đa La, người với Tiên Nhân, tất cả hữu tình... đã nói Chân Ngôn đều được thành tựu. Nhóm như vậy, trong đây thỉnh triệu thầy đều tập hội

Nếu tụng Đại Luân Nhất Tự Minh Vương này thì hay giáng phục tất cả Bộ Đa, hay triệu tất cả **Hiền Năng**, hay được tất cả **Thầy tốt** (Thiện Sư) với được tất cả hữu tình tin tưởng ưa thích

Nếu y theo Pháp Hành, như Pháp vẽ tượng, tìm nơi rất thanh tịnh ở bên bờ sông, đỉnh núi.. an trí

Nếu muốn làm Túc Tai, Tăng Ích. Phạm là những thứ cần dùng đều trước tiên an trí. Người trì tụng ở trước tượng này, hướng mặt về phương Đông, ngồi trên tòa cỏ, chuyên tâm trì tụng chẳng được tán loạn. Tiếng trì tụng chẳng được quá cao, cũng chẳng được quá thấp

Nếu giáng phục **Bộ Đa** (Bhūta) thì mau được thành tựu. Hoặc **Tâm Từ** (Maitra-citta) thương xót hữu tình trong Thế Gian. Hết thấy lo khổ bức bách, không có chủ, không có chỗ nương cậy... với các người bị khổ luân hồi trong nẻo ác, vì họ làm cứu hộ đều được thành tựu. Chỉ ở trước tượng, một lòng suy nghĩ, tưởng làm hết thấy cúng dường tối thượng của nhân gian mà phụng hiến

Lại ở trước tượng, y theo Pháp làm việc Hộ Ma. Đem **Đoàn Thực** thanh tịnh hòa chung với nhóm hương **Bạch Đàn** (Śveta-candana), **Long Não** (Karpūra), **Cung Câu Ma** (Kuṅkuma)... làm 108 viên rồi đem thức ăn này ném vào trong lửa để làm cúng dường. Mỗi một viên, một lần ném thì một lần tụng Chân Ngôn.

Dùng cây **Khur Nễ La** (Khadira), cây **Bát Lạc Xoa** (Plakṣa), cây **Nhữ Nga Lỗ Đà** (Nyagrodha), cây **Ba La Xá** (Pālāśa)... dùng nhóm cây này làm củi. Nếu không có nhóm cây này thì có thể dùng cây khác. Phạm cây bị loài trùng ăn với khô queo, mục nát đều chẳng được dùng. Tất cả cây có gai cũng chẳng được dùng. Nếu dùng thì tự bị tội nặng

Đây rộng nói **Nhất Tự Chân Ngôn Nghi Quỹ**, ở trong tất cả Chân Ngôn là tối thượng, đối với tất cả việc, sự dụng được thành không có nghi ngờ, cho đến Thịnh Triệu thì đây cũng triệu được

Nếu làm việc Hộ Ma thì nên dùng nhóm củi **Bát Lạc Xoa** (Plakṣa), **Ưu Đàm Bát La** (Udumbara), **Ni Câu Đà** () dùng nhóm bọ, mật, lạc tằm hai đầu củi, chuyên tâm làm Hộ Ma, nên vì Vương Gia tác hộ việc nước

Nếu vì cầu sinh lên Trời, làm Hộ Ma thì nên dùng Cung Câu Ma với Bạch Đàn

Nếu cầu là **Trì Minh Thiên Chủ** làm Hộ Ma thì dùng 36 lạc xoa hoa sen làm Hộ Ma. Sau đó lại làm Át Già hiến Phật. Nếu được trên tượng Phật ấy, khắp cả có lửa sáng thì người kia ắt được làm chủ, cho đến được sinh lên cõi **Phạm Thiên** (Brahma) với

Sắc Cứu Cánh Thiên (Akanisṭha) cho đến trong **A Tu La** (Asura). Sau này ở trong tất cả Thánh Nhân luôn được làm chủ, hay phá hoại tất cả hàng Bộ Đa, dùng sức tinh tiến, sức đại kiên cố được Pháp thành tựu. Ở trong **Trì Minh Thiên** luôn được làm vua, sống lâu một kiếp, sau khi mệnh chung, quyết định hưởng về Vô Thượng Bồ Đề

Lại nữa, có Pháp lược nói. Nếu dùng hoa sen trắng, Bạch Đàn đồng làm Hộ Ma đủ một trăm lạc xoa số thì công thành, quyết định được thấy Đức Phật **Bảo Tràng** (Ratna-ketu)

Lại có Thế Giới **Đại Bảo** (Ratna-vatī), cõi ấy có Đức Thế Tôn hiệu là **Tối Thượng Mâu Ni Tối Thượng Đệ Nhất Bảo Tràng Như Lai** (Muni-sreṣṭho-vara-agro ratnaketustathāgata) trụ ở trong đó. Người trì tụng ấy được trụ trong đó, quyết định không có nghi ngờ.

Lại nữa, có Pháp tối thượng là Thuyết tối thượng của Như Lai. Dùng hoa **Năng Nga Chỉ Bà La** (Nāgakesara) với nhóm Long Nãi, Bạch Đàn, Cung Câu Ma hòa hợp với nhau. Người trì tụng làm Hộ Ma 78 lạc xoa. Sau khi làm Hộ Ma thì chỗ muốn Triệu Thịnh đều được đi đến, được hàng Trời vui vẻ, chỗ mong cầu đều được

Người trì tụng ấy được Đức Phật xoa đỉnh đầu, ở khoảng xoa đỉnh đầu, chứng địa vị của Bồ Tát **Thất Địa**, được gọi là **Chân Phật Tử**, được **Thọ Ký** (Vyākaraṇa) xong, quyết định chứng Bồ Đề. Vị ấy có tri kiến đều từ Phật Trí, tu tất cả Chân Ngôn Hạnh, làm đại cúng dường, được năm Thân Thông. Ở khoảng một niệm làm Chân Ngôn Vương đủ mọi loại tướng, cũng khiến cho người khác đầy đủ tất cả tướng, ưu thích Pháp cúng dường, ở trong khoảng sát na, phát Tâm Bồ Đề. Ở các cõi Phật, trăm ngàn Thế Giới đều hay đến được, được thấy Đức Phật ấy với các Bồ Tát, gần gũi cúng dường, được nghe Pháp Yếu.

Lại nữa, có Pháp. Nếu có Hành Nhân dùng Tâm thanh tịnh, chuyên chú chân thật xem xét kỹ lưỡng, Dùng vật khí bằng vàng bạc, hoặc vật khí bằng đồng, sành... chứa đầy bơ, thắp đèn đủ một lạc xoa, số định một trăm ngàn chẳng được thừa chẳng được thiếu. Chỉ dùng người Nam làm **Đồng Chấp Sự**, chẳng được sai người nữ **Chấp Sự**, đèn ấy mỗi mỗi cầm giữ, ở trước mặt **Phật Đại Luân Vương** cúng dường phụng hiến, mỗi mỗi đều khắp. Mỗi một ngọn đèn, tụng Chân Ngôn một biến chẳng được thừa thiếu. Như vậy cúng dường xong, ở khoảng sát na được thành tựu chỗ mong cầu, nghe âm của tiếng trống vang rền khắp, có vô số Thiên Chúng với Phật Bồ Tát trụ trong hư không khen rằng: “Lành thay! Lành thay! Ông thành bậc Trí, khéo hay tu hành. Ông quyết định chẳng bị trầm luân trong biển khổ lần nữa, được con đường **tám Chính** trong sạch tối thượng, vắng lặng không sợ hãi, an vui lớn. Chỗ mà bậc hiền thiện đã thực hành, thì ông có thể thực hành, ắt hướng đến Niết Bàn, thành được Phật Đạo”

Lại có Pháp. Tu Chân Ngôn Hạnh cầu tướng của **Đại Luân Nhất Tụ**, điều mà bậc Chính Giác đã nói. Pháp Đại Trí của Hạnh tối thượng này, dùng gỗ cây **Nễ Ma** (Nimba) làm cái chày Kim Cương ba châu (Tam Cổ Kim Cương): hai đầu, khoảng giữa làm phần bằng nhau, thường thời an trí trước mặt tượng. Nếu khi trì tụng thời cầm nắm, một lòng chuyên chú, đủ 16 lạc xoa, hoặc 8 lạc xoa. Tụng đủ số xong, được Pháp thành tựu.

Nếu được phụng hiến cúng dường ấy với khắp bên trên chày Kim Cương có lửa sáng rực rỡ thì người trì tụng ấy hay đến **Phạm Thế** (Brahma-loka: Thế Giới của Phạm Thiên) với **Thiên Giới** khác. Ở trong tất cả Thánh Nhân được làm Chủ Tể, được làm

Trì Minh Thiên với được Chuyển Luân Vương trên Trời, được chuyển thân của mình làm mọi loại tướng diệu sắc đoan nghiêm, được kéo dài thọ mệnh trụ mười Trung Kiếp, thọ nhận khoái lạc tôn thắng. Lại nữa, dùng **Tâm Bồ Đề** tu **Hạnh bình đẳng**, xa lìa tất cả nghiệp tội của nẻo khổ, được làm **Thánh Thiên**, sau khi chết lại sinh vào nhân gian cũng thọ nhận đại khoái lạc. Nếu y theo Pháp này tu hành, tinh tiến chẳng lùi thì quyết định sẽ chứng quả Bồ Đề.

_Lại có mọi loại Pháp. Nếu vì người làm trì tụng cúng dường, tu **Đại Luân Vương Quảng Đại Nghi Quỹ** này, hoặc cầu các việc thù thắng của hàng Đế Thích, Chuyển Luân Thánh Vương, Trì Minh Thiên...thì nên thành tâm chuyên chú, ắt tất cả thành tựu

Nếu đã được Pháp **Tiên Hành** thành tựu, ở trong một đêm, ngồi Kiết Già, trì tụng chẳng gián đoạn cho đến sáng sớm thì người ấy được năm Thần Thông

Nếu ở trong rừng **Thi Đà** (Śmaśāna) lấy cái xác chưa bị hư hoại, chuyên tâm trì tụng Nhất Tự Minh một đêm chẳng gián đoạn thì sáng sớm được thành tựu chỗ làm.

Lại nữa, nếu ở trong rừng Thi Đà trì tụng **Phần Nộ Đại Lực Nhất Tự Minh Vương** sáu tháng thì được Pháp thành tựu, mãi được nguyện đã mong cầu

_Lại nữa, muốn thành tựu tất cả vật dụng trang nghiêm, ấy là: dù lông trắng, giày da, vòng đeo tai, chuỗi Anh Lạc, vòng xuyên đeo ở cổ tay... cho đến áo, áo da hươu, áo Trời, Tịnh Bình, tấm xia răng (Xi mộc) với mũ trụ, áo giáp, kiếm báu, dây đai báu cho đến nhóm tràng hạt, hoa sen, tất cả trang nghiêm của Thế Gian đều được thành tựu.

Chỉ ở trước tượng an mọi loại vật thuộc các món lúc trước, cho đến báu trang nghiêm, các khí tượng...nên rưới vẩy cho sạch, trì tụng tám lạc xoa biến. Nếu được vật của mọi món lúc trước đều có lửa sáng tuôn ra tiếp chạm người trì tụng thì Pháp đầy được thành tựu tối thượng, tùy theo khoảng tiếp chạm, người trì tụng đắc được Thần Thông.

_Lại nữa, người trì tụng hoặc đem bùn đất tạo làm các loại khí tượng trang nghiêm. Hoặc chúng hữu tình, loài chim (cầm) cho đến loài vật có tướng, không có tướng với mọi loại Giới, mọi loại có mạng sống với tất cả hành Bộ Đa... Hoặc tự làm hoặc dạy người khác làm, chỉ ở trước tượng, như Nghi Pháp lúc trước, rưới vẩy sạch sẽ, trì tụng đủ sáu lạc xoa cho đến bảy lạc xoa biến. Tụng đủ số xong, nếu ở trên mọi loại vật ấy có lửa sáng hiện ra tiếp chạm người trì tụng thì người ấy ở khoảng tiếp chạm đắc được Thần Thông, cũng được thành tựu tối thượng, hay dạo chơi bốn phương được trường thọ khoái lạc, chuyển thân lại được sinh ở trên Trời. Như vậy chỗ làm, chỗ mong cầu đều được thành tựu, cũng được Đại Lực Minh vương vô lượng vui vẻ.

_Lại nữa, người trì tụng như vậy tu hành Nghi Quỹ rộng lớn, cầu sức Đại Minh, mau thành tựu. Phạm việc tạo làm đều cầu thanh tịnh, nên dùng người trong sạch, thân tâm thanh tịnh, xa lìa chỗ ồn ào náo nhiệt, ưa thích nơi yên tịnh, luôn thường an trụ. Nên dùng người này trợ tu việc Pháp, được Pháp thành tựu, được quả của Thượng Phẩm

Nếu dùng người của Phẩm Trung Hạ trợ tu việc Pháp, lại tự không có Tâm tinh chuyên Thượng Phẩm thì quả báo đạt được chỉ thành việc của Phẩm Trung Hạ. Nếu chẳng vì việc lớn thì chẳng làm Hộ Ma, cho đến ở chút thời chuyên tâm trì tụng cũng được Phước Đức. Quốc Vương, Đại Nhân nhìn thấy vui vẻ. Nếu thường trì tụng thì tội chướng tiêu trừ

Chân Ngôn Vương này, nếu thường trì tụng, mỗi ngày tụng hai biến hoặc 7, 8 biến ủng hộ thân của mình thì ở tất cả nơi chốn thường được cát tường

Nếu cái áo đã mặc trái qua ba lần gia trì, nếu có người mặc thì hay trừ bệnh khổ. Nếu gia trì vào **ba cái áo** (Đại y, thượng y, nội y), người bị bệnh Quý, đem áo tiếp chạm thì bệnh tự trừ khỏi

Nếu có người sân nô, tướng mặt mắt của người ấy rời gia trì. Người ấy nếu nhìn thấy thì sân nô tự dứt

Nếu là Bộ Đa, chúng ác với người làm hại gây não loạn. Chỉ tướng mặt mắt của người bị não loạn ấy, tụng Chân Ngôn Vương 30 biến, dùng tay, miệng của mình gia trì thì người ấy tự tránh được, không bị tổn hại.

Nếu tất cả trẻ con của nhân gian vào lúc ngủ say, lúc ăn uống...hoặc bị nhóm Quý **Ma Đa La** (Mātara) luôn làm cho sợ hãi, não loạn. Dùng Chân Ngôn Vương gia trì 60 biến thì Quý tự xa lìa, dứt trừ sự sợ hãi

Nếu hoặc có người trụ bên sông lớn sông nhỏ, thường trì tụng Chân Ngôn Vương thì Quý Thần trong nước, loại có độc, loài không có độc... tất cả chẳng thể gây hại.

Như vậy Đại Địa, Nhân Gian có mọi loại việc, dùng Đại Minh gia trì thì không có gì chẳng được hiệu nghiệm.

Nếu lại có người thường tụng trì Chân Ngôn Vương này. Hoặc ở nơi thấy chịu khổ não thì mau được an vui, cho đến có tai nạn lớn cũng mau được tiêu trừ.

Nếu dùng hoa sen xanh, hoa gạo với các diệp hương hòa với mật làm Hộ Ma, tụng Đại Luân Minh 600 biến hoặc 1080 biến thì cũng được đẩy lùi nạn Oan Gia, dứt trừ bức não

Nếu dùng nhóm hoa Ma Lợi Ca, Bạch Đàn, Long Não, Cung Câu Ma... làm Hộ Ma sẽ được Quý Thần kính yêu

Nếu thường trì tụng, luôn làm Hộ Ma thì đối với tất cả việc, không có gì chẳng đạt được, cho đến ba Phẩm linh nghiệm chỉ ở ngay Tâm của người trì tụng: chuyên chú hay chẳng chuyên chú.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG BỒ TÁT TẠNG VĂN THÙ SỰ LỢI CĂN BẢN NGHI QUỸ NHẤT THIẾT PHÁP HÀNH NGHĨA _PHẨM THỨ MƯỜI LĂM_ CHI MỘT_

Bấy giờ Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát ở trong Đại Chúng, từ chỗ ngồi đứng dậy, nhiễu quanh Đức Phật ba vòng, đỉnh lễ bàn chân của Đức Phật rồi bạch với Đức Thế Tôn rằng: “Lành thay! Đức Thế Tôn khéo hay diễn nói **tất cả Minh Tối Thượng Chân Ngôn Tương Ứng Đại Pháp Vân** (Sarva vidyā-mantra-prayoga-mahā-dharma-megha), **tất cả Như Lai Tâm** (Sarva-tathāgata-hṛdya), **Đại Luân Minh Vương** (Mahā-vidyā-rāja-cakravartī), **Pháp Đại Nghi Quỹ** (Mahā-kalpa) khiến cho Hành Nhân kia ở tất cả Nghĩa được quả viên mãn, thực hành Đạo vô thượng, trì tụng Hộ Ma, nhập vào Tam Muội, được tướng Nhân Quả, hiện chứng **Đại Thập Lực**, Pháp chưa từng có, quyết định được ngôi Bồ Đề Đạo Trường

Lành thay Thế Tôn! Nguyện xin nói người tu Chân Ngôn Hạnh cầu thành tựu kia, ở trong mộng thấy tướng cát tường, đối với tất cả **Minh** (vidya) mà được thành tựu. Lại nữa, vì Hành Nhân ấy với các chúng sinh làm Đại Nhiêu Ích, tu các Pháp Hành, rồi ở trong mộng thấy tướng cát tường, biết chỗ làm ấy, quyết định thành tựu.

Thế Tôn! Làm sao thành tựu điềm lành cát tường? Nguyện vì con diễn nói”

Bấy giờ Đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni Phật bảo Kim Cương Thủ Bồ Tát rằng: “Lành thay! Lành thay Kim Cương Thủ! Ông **Đại Bi Mãn** làm Dạ Xoa Vương vì

phần lớn hữu tình của chúng Thế Gian làm lợi ích an vui. Lại vì các người tu hành mà thưa hỏi Ta: “Người kia ở trong mộng, thấy điềm lành nào mới là cát tường? Ở tất cả **Minh**, quyết định được thành tựu”

Này Kim Cương Thủ! Hãy nghe cho kỹ! Hãy nghe cho kỹ! Ông hãy khéo nghĩ nhớ! Nay Ta vì ông, mỗi mỗi tuyên nói

Kim Cương Thủ! Ta trước tiên nói rằng: Người muốn làm Pháp, trước hết tìm nơi thanh tịnh không có ngăn ngại ấy là nơi ở trong núi, nơi trên đỉnh núi, nơi ở sườn núi, hoặc nơi bên bờ sông, thanh tịnh không có ngăn ngại, làm an cư xong, an trí tượng Phật, hiến cúng dường lớn. Sau đó chọn **ba Trường Nguyệt**, ngày cát tường của kỳ Bạch Nguyệt, ở đầu đêm dùng nhóm hương Bạch Đàn, Long Não, Cung Câu Ma hòa hợp với nhau, dùng cây củi Khư Nễ La nhóm lửa. Ở trước mặt tượng Phật, ngồi trên mặt đất cách Đức Phật bốn khuỷu tay. Dùng **Đoàn Thực** một ngàn cái làm Hộ Ma

Nếu đám lửa lớn thanh tịnh không có khói. Lại dùng hoa sen gồm tám ngàn cái làm Hộ Ma. Dùng Bạch Đàn tẩm hoa sen Hộ Ma. Sau đó kết **Bảo Tọa Ấn** hiến tòa ngồi. Khi làm Hộ Ma thời dùng **Hỏa Thiên Căn Bản Chân Ngôn**, hoặc dùng Chân Ngôn này:

“Nặng mặc tam mãn đá một đà nam, ma bát-la đề hạ đá xá sa nặng nam. Đát nhữ tha: Ấn, câu ma la, lỗ bệ ni, nại lý-xá dã, nại lý-xá dã, a đát-ma nỗ nột-bộ đề mô bà phộc dã, sa-phộc bán-nam, nhĩ, nễ phệ nại dã, dã tha bộ đán, hồng hồng, phả tra, phả tra, sa-phộc hạ”

*)**Namaḥ samanta-buddhānāṃ apratihataśāsanānāṃ**

Tadyathā: Oṃ_ Kumāra-rūpiṇa darśaya darśayam-ātman udbhūtim udbhāvaya svapnaṃ me nivedya yathā-bhūtam, hūṃ hūṃ phaṭ phaṭ svāhā

[Bản Phạn ghi nhận là: NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM APRATIHATAŚĀSANĀNĀM

TADYATHĀ: Oṃ_ KUMĀRA-RŪPIṆE DARŚAYA DARŚAYAM-ĀTMANO BHŪTI SAMUDBHĀVAYA SVAPNAṃ ME NIVEDA YATHĀ-BHŪTAM, HŪṂ HŪṂ PHAṬ PHAṬ SVĀHĀ]

Chân Ngôn này hay làm ủng hộ. Nếu làm tất cả việc Hộ Ma xong, cầu thành tựu ứng cát tường là tướng lúc trước. Nên ở trước tượng, chằng gần chằng xa, trải **cổ cát tường** (Kusa). Vào lúc đầu đêm, chằng ngủ, tác Quán tương ứng, tương tất cả Phật với hàng Bồ Tát, thấy rõ ràng xong, đỉnh lễ sám hối. Lại buông xả thân của mình, dâng phụng tất cả Phật, sau đó hướng cái đầu về phương Đông, tùy ý mà nằm.

Nếu ở phần đầu của đêm mà được mộng thì nên biết là **chỗ được của Âm**. Ở phần thứ hai mà được mộng thì đây là **chỗ được của Dương**. Ở phần thứ ba mà được mộng là **chỗ được của Phong**...đều chẳng phải là cát tường

Nếu là phần thứ tư mà được mộng, thì đây là chân thật.

Từ **Âm** mà đạt được mộng. Như vậy thấy nhóm của Ma Ni, thủy tinh, trân châu, Anh Lạc. Hoặc thấy biển lớn, sông lớn, nơi nơi tràn đầy nước rồi lại phân chia dòng chảy trôi nổi ở thân của mình. Hoặc thấy nạn nước, nước không có bờ mé, cỡi cần nhà để vượt qua. Hoặc thấy núi tuyết, núi ngọc, núi thủy tinh với thủy mưa lớn. Lại thấy dù lọng trắng, mọi màu trắng trang nghiêm với lưới trân châu, lọng trân châu với nhóm voi trắng, ngựa trắng. Mộng này là từ **Âm** mà hiện ra

Lại nữa, thấy người màu trắng, áo trắng, cây phất trắng với tơ **Đồ La** (Tūla), lụa, vải, bạc trắng với muối... Hoặc lại thấy đường cát, đậu xanh, loại dầu mè... vật như trên hoặc tiếp chạm hoặc nhận lấy. Lại nữa, hoặc mộng ăn bánh, ăn cháo với bơ, sữa, dầu, mật, mọi loại vật ăn được... vật như trên hoặc tiếp chạm hoặc nhận lấy. Lại nữa, thấy cái yên ngựa rồi cỡi lên, hoặc ngồi, hoặc nằm, hoặc tiếp chạm, hoặc cỡi. Mọi loại

mộng như trên với loại tương tự đều là chỗ biến từ **Âm**, chẳng phải là chỗ ứng của cát tường chân thật

_ Khi ở phần thứ hai của đêm. Nếu mộng thấy lửa với lửa lớn rực sáng chiếu bốn phương với thấy ánh sáng **Thiểm Điện** (sấm chớp) chiếu tất cả. Đây là chỗ biến của **Dương**

Lại nữa, thấy báu **Bát Nạp Ma La Nga** (Padma-rāga) với thấy mọi loại báu đều như màu lửa. Lại mộng ở gần lửa với lại thân tiếp chạm dẫn đến nhiệt não. Lại mộng ăn mọi loại thức ăn màu vàng. Lại thấy màu trời hôn ám chẳng thấy ánh sáng mặt trời. Lại thấy hư không kèm với Đại Địa cho đến núi, đá thấy đều màu vàng. Lại thấy cỡi ngựa, đi xe kèm với voi lớn... tất cả trang nghiêm đều là màu vàng ròng, hoặc ngò, hoặc nằm với dùng bàn tay tiếp chạm... đều là chỗ từ **Dương** mà có được

Lại nữa, thấy vòng hoa, quần áo với dây quần nách ấy, cho đến thân của mình thấy đều màu vàng ròng, có ánh sáng có mùi thơm. Như vậy cho đến mộng thấy mọi loại tướng khác đều là màu vàng. Điều này đều là chỗ từ **Dương** mà có được

_ Khi ở phần thứ ba của đêm, mộng thấy ánh sáng chiếu ở hư không, khắp cả bốn phương. Lại mộng thấy Đại Địa rộng rãi, luôn bước đi khắp cả. Lại mộng leo lên cây với leo lên cây có gai... cũng là từ **Phong** (gió) mà có được

Lại mộng ăn vật đắng với tất cả vật cay nồng. Hoặc lại ăn quả trái, hoặc sống hoặc chín cũng đều cay nồng. Lại nữa, mộng thấy người có tính nóng nảy, cùng nhau nói năng gây gỗ. Hoặc thấy tất cả Bộ Đa mùa, hoặc thấy tự thân mùa, cho đến thấy mọi loại tướng ác, mọi loại loạn ngôn. Điều này đều là chỗ biến từ **Phong**

_ Lại có ba loại Pháp hợp với ba loại **Âm, Dương, Phong** ấy là ba loại **Tham** (Rāga), **Sân** (Dveṣa), **Si** (Moha). Tham là Âm, Sân là Dương, Si là Phong với tướng tạp loạn, cực tạp loạn.

Nếu ưa thích **Thế Pháp** (Pháp của đời), tướng của người nữ là chỗ sinh của Âm. Thỏa thích trong sự giận dữ, phần lớn ưa đấu tranh là chỗ sinh của Dương. **Si** là đen tối, quên mất, ưa thích nhiều tạp loạn là chỗ sinh của Phong. Như vậy các cảnh mộng là chỗ sinh của ba Pháp.

_ Phàm cầu thành tựu nên tùy theo tướng của cảnh mộng. Lại tùy thuận **Âm** nói sắc tướng của chúng sinh. Nếu người có nhan sắc trắng tươi, đoan nghiêm, sáng bóng, chẳng ngu, chẳng độn, có Trí, có Tuệ, chấp chí chẳng chuyên biến. Lại nhiều dũng mãnh, có Tâm Đạo, luôn ái ngữ, mạng trường thọ, rất được người Âm phụng trọng, sinh gặp **Cát Tinh** (sao tốt), lại sinh ở **Ngư Cung** (Mīna) ắt chủ về quân binh, làm **Hộ Quốc Trọng Thần**, được đại phú quý. Hết thấy việc mong cầu chẳng phải lìa Chân Ngôn, chẳng phải nhân vào Chân Ngôn, tùy theo Nghiệp Quả của mình sẽ cầu thành tựu. Được thành tựu xong, cầu Phước Đức lớn, cầu việc của Nhất Phẩm đều được thành tựu.

_ Phàm thức ăn uống được phát ra từ **Âm** thì tất cả thường chẳng được ăn. Lại tùy thuận **Dương** nói hành tướng ấy. Tướng thường **giận dữ** (Dveṣa: sân) phần lớn đen gầy, thích làm việc ác, phần nhiều làm Tà Hạnh. Song, có dũng mãnh tinh tiến, lại có Trí Lực, phần lớn ưa thích bạn bè, có nhiều học vấn, nói năng khéo léo, có Tâm Đạo, học Nghiệp chẳng lùi, ý có nhiều niệm oán, yêu nói việc giận dữ, biết nhiều Thế Pháp, có Ngã Kiến, đối với cái khổ thì không có sợ, tu Chân Ngôn Hạnh tinh tiến chẳng lùi, ắt được thành tựu. Hết thấy việc mong cầu, tùy theo Nghiệp được thành, làm Pháp Giáng Phục mau được thành tựu, tất cả người tụng đều đến phụng trọng. Hết thấy đôi

với chúng sinh khác, hoặc giết, hoặc hại, hoặc xâm lấn, hoặc cướp đoạt, hoặc vì mình hoặc vì người khác. Song đối với Pháp được thành Phật thì chẳng phải là chỗ hứa.

Người có tướng sần, nhan sắc phần lớn là màu đen, hoặc màu tím, hoặc tạp sắc, hoặc màu đen xanh, hoặc màu đỏ vàng, xa lìa màu vàng ròng tối thượng. Người này nếu sinh ở **Hiết Cung** (Vṛścika:cung bò cạp) là **Đại Diệu** (Maha-grahā) **A Thất Lệ Sử Tinh** (Āśleṣā) hoặc sinh ở **Mộc Tinh** (Vṛhaspati) thì thức ăn thích hợp luôn luôn có vị chua cay, thọ mệnh lâu dài, được Túc Mệnh Trí

_Lại nữa, tùy thuận **Phong** nói hành tướng của chúng sinh. Người thuận **Phong** thì thân chi thô ráp xấu xí, chẳng quá mập gầy, tính chẳng thông minh, chí chẳng quyết định, phần lớn có quên mất, chẳng ở yên một chỗ, có nhiều đàm rãi, tùy tiện khạc nhổ mọi nơi. Lại tham ăn, nhiều bệnh, Tâm ưa ganh ghét, đối với các hữu tình có nhiều hiềm oán, hoặc được làm vua thì phần lớn gây tổn hại Phật Pháp, sinh ở **Âm Tinh** khó biết chân thật. Người này nếu thường trì tụng, làm Giáng Phục, Kính Ái cầu Pháp ắt thành. Nếu có chúng sinh, Tâm phát phong cuồng mê đảo thì người này trì tụng ngăn cấm liền lui. Nếu làm sự nghiệp Thiện khác thì khó được thành tựu.

_Lúc trước đã nói cảnh mộng đã được của ba loại **Âm, Dương, Phong**. Lại hợp với thân sắc đã thọ nhận của ba Pháp **Tham Sân Si**, nơi tâm tính ưa thích, có thể tu, có thể làm các sự nghiệp... Nếu lại khi ở phần thứ tư của đêm thì được cảnh mộng chân thật, tất cả chân thật, đối với các sự nghiệp đều được thành tựu

_Lại nữa, có nhiều loại việc của Cung. Ấy là **Dương Cung** (Meṣa), **Ngưu Cung** (Vṛṣabha), **Nam Nữ Cung** (Mithuna), **Giải Cung** (Karkāṭaka), **Sư Tử Cung** (Siṃha), **Xứng Cung** (Tula), **Đông Nữ Cung** (Kanya), **Hiết Cung** (Vṛścika), **Nhân Mã Cung** (Dhanu), **Ma Kiệt Cung** (Makara), **Bảo Bình Cung** (Kumbha), **Ngư Cung** (Mīna), **Thiên Nhân Cung** (Naraka-vidyādhara), **A Tu La Cung** (Asura), cung của hàng **Càn Thất Bà** (Gandharva), **Dạ Xoa** (Yakṣa)... cho đến cung của hàng Thánh Nhân. Mọi loại cung xứ, mọi loại hữu tình mà ứng thọ sinh, bảm thọ mọi loại hình tướng, có mọi loại nghĩa nghiệp mà Đức Như Lai đã nói.

Kẻ kia cầu tất cả nghiệp quả, tu hành được Cung cát tường, tinh tú cát tường tương ứng thì sẽ được quả báo rộng lớn. Nếu không có Nhân Nghiệp thì quả báo chẳng thành. Nếu Pháp Nghĩa đầy đủ, được Chân Ngôn thành tựu. Người trì tụng ấy tu đủ Công Đức, biết Lý Chân Như, phân biệt Nhân Quả. Điều này có Công Đức, điều này không có Công Đức. Nếu đầy đủ Nghiệp Hạnh, được Pháp thành tựu. Như Nghiệp Hạnh lúc trước, y theo Pháp đã nói tức là Công Đức Hành Nghiệp của Như Lai quá khứ vì các hữu tình cầu mọi loại cảnh mộng, thấy mọi loại hình tướng, đắc được điềm tốt lành, thích ý ưa thấy

Hoặc lại thấy hình tướng chướng nạn ấy, cảnh mộng đại ác thì người trì tụng kia ắt có ba loại tu tập của Phẩm **Thượng Trung Hạ**. Cần phải dùng sức đại tinh tiến tối thượng cầu thành tựu ấy, đối với sự nghiệp quyết định, lìa cái thấy nghi ngờ về sự thành tựu, chẳng thành tựu

Người cầu lìa chướng nạn cần phải y theo Pháp tác **Quán Hạnh** ấy. Tướng **Tự Tự Đại Minh Đông Tử** hóa làm tướng **Lục Điện Lục Tỷ Đại Minh Vương Đại Phần Nộ**. Vị Minh Vương ấy có hình sắc như **Đại Diệm Ma Bồ Tát** mặc áo đá báo, dùng rắn trang nghiêm, tay cầm cây kiếm bén, hiện uy lực lớn, phá các chướng nạn, như mặt trời ra đời thì hắc ám bị tiêu trừ. Hết thấy tất cả loài gây chướng nạn lớn, các Bộ Đa ác thấy vị Minh Vương này thấy đều sợ hãi, chẳng dám tạo làm các việc chướng nạn. Trì Tụng Hành Nhân đều trừ chướng nạn, được Pháp thành tựu.

Lục Tỳ Đại Minh Vương nói **Trừ Chướng Đại Minh Đại Đà La Ni** này, các Bộ Đa ấy với Thiên Chúng thấy đều lắng nghe.

Đà La Ni là:

“Năng mặc tam mãn đá một đà nam, ma bát-la đề hạ đá xá sa năng nam. Đát nư tha: Hứ hứ, ma hạ cốt-lỗ đà, sam mục khư, sa trá-tả la noa, tát lý-phộc vĩ cận năng, già đá ca, hồng hồng, khần tức la dã tất, vĩ năng dạ ca, nhạ vĩ đa ca la, nậu sa-phộc bán-nam, nhĩ, năng xá dã, la hộ la hộ, tam ma dã ma nỗ sa-ma la, phả tra, phả tra, sa-phộc hạ”

***)Namah samanta-buddhānāṃ apratihataśāsanānāṃ**

Tadyathā: He he mahā-krodha śaṅ-mukha śaṅ-caraṇa sarva-vighna-ghāta hūṃ hūṃ, kimcirāyasi vināyaka jīvitānta-kara duḥ-svapnaṃ me nāsaya, lahu lahu, samayam-anusmara phat phat svāhā

[Bản Phạn thay **lahu lahu** bằng **LAṄGHA LAṄGHA**]

Đại Phần Nộ Minh Vương nói Đà La Ni này xong thời hết thấy tất cả loài gây chướng nạn kinh hoàng sợ hãi, thân tâm run rẩy. Lúc đó, Diệu Cát Tường Đồng Tử đỉnh lễ bàn chân của Đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni Phật, làm lễ kính xong, liền nhập vào **Tam Muội** (Samādhi)

Bấy giờ, Đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni Phật quán sát tất cả Đại Chúng trên Trời Tịnh Quang ấy rồi nói như vậy: “Thiên Chúng các ông! Phần Nộ Minh Vương này có uy lực lớn, hết thấy người hành trì tụng cầu thành tựu tất cả Chân Ngôn của Thế với Xuất Thế Gian, bị hàng Bộ Đa với chúng sinh ác gây chướng nạn, hành chẳng nhiều ích thì Phần Nộ Vương ấy khiến cho tự Tội ấy chịu điều phục mà chẳng chặt đứt mạng ấy, sẽ khiến cho tật bệnh, chịu sự khổ não... ủng hộ người tụng thì khiến được an trụ, kèm được Phước Đức tăng trưởng. Kẻ gây chướng nạn kia nếu chẳng thuận theo Mệnh ấy thì cái đầu bị vỡ ra bảy phần như cành cây A Lê”

Khi ấy, Đức Thế Tôn nói Thuyết này thời Diệu Cát Tường Đồng Tử ấy liền ra khỏi Tam Muội.

Đức Phật bảo Đồng Tử: “Này ông! Do Chân Ngôn có nghĩa sâu xa rộng lớn, trong các Nghi Quỹ là tôn thắng tối thượng. Phần Nộ Vương Đà La Ni này ở các Thế Gian, khiến cho người trì tụng, Tâm thường nhớ niệm, ở trong ngày đêm chận đứng Tâm Oán ấy, chướng nạn tự lui, thường tự ủng hộ, chỗ làm thành tựu”

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG BỒ TÁT TẠNG
VĂN THÙ SỰ LỢI CĂN BẢN NGHI QUỸ
QUYỂN THỨ MƯỜI HAI (Hết)